

# Thực trạng đánh giá môn Toán lớp 3 bằng bảng kiểm theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học trong các trường tiểu học thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

**Đào Quế Anh**

Email: daoqueanh3897@gmail.com  
 Trường Tiểu học Gia Cẩm  
 Phố Võ Thị Sáu, phường Gia Cẩm,  
 thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

**TÓM TẮT:** Thực tiễn dạy học môn Toán hiện nay ở nhà trường tiểu học cho thấy hoạt động kiểm tra đánh giá trong môn Toán cần phải được quan tâm đổi mới nhiều hơn nữa. Qua thực tiễn học tập, theo chương trình ETEP, các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến xây dựng chương trình giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học đã sử dụng công cụ đánh giá môn Toán cho học sinh nhà trường tiểu học, đó là bảng kiểm. Công cụ này có rất nhiều ưu điểm trong việc đánh giá của việc dạy môn Toán ở Việt Nam nói chung và các trường tiểu học nói riêng. Bài viết đưa ra bức tranh thực trạng về đánh giá môn Toán lớp 3 bằng bảng kiểm theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học trong các trường tiểu học thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**TỪ KHÓA:** Bảng kiểm, môn Toán lớp 3, năng lực tư duy và lập luận Toán học.

→ Nhận bài 17/02/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 20/03/2023 → Duyệt đăng 15/4/2023.

**DOI:** <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12310412>

## 1. Đặt vấn đề

Sự phát triển kinh tế - xã hội hiện nay đang đặt ra những yêu cầu cấp thiết đối với giáo viên ở nhà trường tiểu học. Đổi mới dạy học môn Toán nhằm phát huy tính tích cực, tự giác ở người học, thúc đẩy khả năng cộng tác của các em. Học sinh biết làm chủ, biết lắng nghe, ghi chép, quan sát, sử dụng sách giáo khoa, tìm kiếm công cụ thông tin... để từ đó “học sinh tự mình hoàn thành nhiệm vụ nhận thức với sự tổ chức, hướng dẫn của giáo viên”. Trong Hướng dẫn đổi mới kiểm tra đánh giá ở nhà trường tiểu học, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã yêu cầu ba phương diện chính cần tiến hành, đó là: 1/ Đổi mới mục đích đánh giá (để phân loại học sinh; điều chỉnh chương trình giáo dục, phát triển năng lực người học); 2/ Đa dạng hóa công cụ đánh giá (trắc nghiệm khách quan; tự luận; quan sát của giáo viên); 3/ Đổi mới chủ thể đánh giá (giáo viên đánh giá; học sinh đánh giá...).

Thực tiễn dạy học môn Toán hiện nay ở nhà trường tiểu học cho thấy hoạt động kiểm tra đánh giá trong môn Toán cần phải được quan tâm đổi mới nhiều hơn nữa. Năm học 2021 - 2022, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã triển khai cho tập thể đội ngũ sư phạm trong cả nước thực hiện tập huấn các chuyên đề (Module 1, 2, 3). Đặc biệt, bắt đầu từ năm học 2022 - 2023, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 sẽ được áp dụng với khối lớp 3. Vì vậy, chúng tôi nhận thấy đổi mới phương thức kiểm tra đánh giá môn Toán lớp 3 theo cách dùng bảng kiểm là hợp lí.

Qua thực tiễn học tập, các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến xây dựng chương trình giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học đã sử dụng công cụ đánh giá môn Toán cho học sinh nhà trường tiểu học, đó là bảng kiểm. Công cụ này có rất nhiều ưu điểm trong việc đánh giá của việc dạy môn Toán ở Việt Nam nói chung và các trường tiểu học nói riêng. Nếu đem sử dụng bảng kiểm vào dạy học môn Toán ở chương trình tiểu học, cụ thể là với khối lớp 3 thì chắc chắn sẽ mang lại nhiều hiệu quả, hứng thú học tập. Thực trạng về đánh giá môn Toán lớp 3 bằng bảng kiểm theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học trong các trường tiểu học thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đưa ra sau đây sẽ nêu lên được những khó khăn, thuận lợi và giải pháp góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Lí luận về kiểm tra đánh giá môn Toán lớp 3 theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học

#### 2.1.1. Các công trình nghiên cứu về đánh giá trong giáo dục

Năm 1977, Becbi cho rằng: “Đánh giá giáo dục là sự thu thập và xử lí thông tin một cách có bằng chứng một phần của quá trình dẫn tới sự phán xét về giá trị theo quan niệm hành động”. Như vậy, Becbi đã đưa ra định nghĩa tương đối hoàn chỉnh, nó phản ánh khá đầy đủ bản chất của đánh giá giáo dục.

Theo Philip: “Đánh giá là sự phân tích tác động của chương trình vào cá nhân, vào hệ thống giáo dục và có hệ thống phát triển kinh tế xã hội của cộng đồng”. Trong nghiên cứu của mình, ông nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đánh giá đối với mỗi cá nhân, nền giáo dục và xã hội.

Nhà nghiên cứu người Pháp, R.F.Mager cho rằng: “Đánh giá là miêu tả tình hình của học sinh và giáo viên để quyết định công việc cần phải tiếp tục và giúp học sinh tiến bộ”. R.F.Mager đã làm rõ được ý nghĩa của kiểm tra đánh giá đối với giáo viên và học sinh.

Công trình nghiên cứu của I.V Malaxốp đã đi sâu nghiên cứu “Biện pháp kiểm tra phát triển tư duy học sinh”. Malaxốp đã đưa ra những biện pháp đổi mới kiểm tra đánh giá hướng vào việc phát triển tư duy học sinh.

Như vậy, vấn đề kiểm tra đánh giá được nhiều học giả nước ngoài nghiên cứu và tìm hiểu. Mặc dù có những quan điểm và cách nhìn nhận khác nhau nhưng các tác giả đều thống nhất trong việc khẳng định vai trò của kiểm tra đánh giá trong giáo dục.

### 2.1.2. Các công trình nghiên cứu về đánh giá trong giáo dục tiểu học

Hà Thế Ngữ - Đặng Vũ Hoạt trong cuốn “Giáo dục học” (1998) tập 1, đã quan niệm về kiểm tra đánh giá như sau: “Kiểm tra và đánh giá tri thức, kỹ năng, kỹ xảo của học sinh là một khâu quan trọng của quá trình dạy học. Xét theo các cách thức thực hiện hệ thống các khâu của quá trình dạy học, kiểm tra và đánh giá có thể xem xét như là một nhóm phương pháp dạy học”. Đồng thời, hai ông còn nêu rõ ý nghĩa của việc kiểm tra đánh giá đối với các mặt khác.

Trần Bá Hoàn trong cuốn “Đánh giá trong giáo dục” (2010) cho rằng: “Việc kiểm tra, đánh giá không thể chỉ dừng lại ở yêu cầu tái hiện các kiến thức, rèn luyện các kỹ năng đã học mà phải khuyến khích tư duy năng động sáng tạo, phát hiện sự chuyển biến về xu hướng hành vi của học sinh trước các vấn đề của đời sống gia đình và cộng đồng, rèn luyện khả năng phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong những tình huống thực tế”. Tác phẩm đã làm rõ được các yêu cầu khi kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Theo Trần Thị Tuyết Oanh trong cuốn “Đánh giá và đo lường kết quả học tập”: “Đánh giá kết quả học tập là quá trình thu thập và xử lý thông tin về trình độ, khả năng mà người học thực hiện các mục tiêu học tập đã xác định, nhằm tạo cơ sở cho những quyết định sự phạm của giáo viên, cho nhà trường và bản thân học sinh để giúp họ học tập tiến bộ hơn”. Tác giả đã đưa ra khái niệm về đánh giá tương đối hoàn chỉnh.

Bên cạnh những nghiên cứu về kiểm tra đánh giá, việc sử dụng bảng kiểm cũng được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm. Tại Việt Nam, bảng kiểm đã được sử dụng từ lâu ở Việt Nam. Những bảng hỏi, phỏng vấn,

điều tra,...chính là những hình thức khác nhau của bảng kiểm. Bước đầu, bảng kiểm cũng đã di chuyển vào lĩnh vực giáo dục Việt Nam và trở thành một trong những công cụ kiểm tra đánh giá phát huy tính tích cực của học sinh.

Như vậy, việc vận dụng công cụ bảng kiểm trong dạy học tại Việt Nam bước đầu đã được chú ý, song chưa phổ biến, tài liệu nghiên cứu chuyên sâu lí thuyết về nó chưa có.

### 2.1.3. Phân tích và bình luận

Bảng kiểm được sử dụng để đánh giá các hành vi hoặc các sản phẩm mà học sinh thực hiện. Với một danh sách các tiêu chí đã xây dựng sẵn, giáo viên sẽ sử dụng bảng kiểm để quyết định xem những hành vi hoặc những đặc điểm của sản phẩm mà học sinh thực hiện có khớp với từng tiêu chí có trong bảng kiểm không. Giáo viên có thể sử dụng bảng kiểm nhằm đánh giá sự tiến bộ của học sinh. Bảng kiểm có thể chỉ ra cho học sinh biết những tiêu chí nào học sinh đã thể hiện tốt, những tiêu chí nào chưa được thực hiện và cần được cải thiện. Giáo viên có thể tổng hợp các tiêu chí trong bảng kiểm và lượng hóa chúng thành điểm số theo cách tính phần trăm để xác định mức độ học sinh đạt được. Vì vậy, giáo viên nên sử dụng bảng kiểm đánh giá môn Toán để nâng cao kết quả học tập môn Toán cho học sinh tiểu học, cụ thể là học sinh khối lớp 3.

### 2.1.4. Năng lực tư duy và lập luận Toán học

Biểu hiện của năng lực tư duy và lập luận Toán học là học sinh thực hiện được các hành động sau: 1/ So sánh; phân tích; tổng hợp; đặc biệt hóa, khái quát hóa; tương tự; quy nạp; diễn dịch; 2/ Chỉ ra được chứng cứ, lí lẽ và biết lập luận hợp lí trước khi kết luận; 3/ Giải thích hoặc điều chỉnh cách thức giải quyết vấn đề về phương diện Toán học.

### 2.1.5. Đánh giá bằng bảng kiểm môn Toán lớp 3 theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học

Theo Thông tư 27 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, việc đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh cần đảm bảo những yêu cầu như sau:

*Thứ nhất*, đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

*Thứ hai*, đánh giá thường xuyên bằng nhận xét, đánh giá định kì bằng điểm số kết hợp với nhận xét; kết hợp đánh giá của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, trong đó đánh giá của giáo viên là quan trọng nhất.

*Thứ ba*, đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng

trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh. Giáo viên có thể sử dụng bảng kiểm trong đánh giá thường xuyên và định kì.

Học sinh đạt mức *hoàn thành tốt*, giáo viên căn cứ vào quá trình học tập hàng ngày, căn cứ vào yêu cầu cần đạt của mỗi bài học, mỗi chủ đề nếu thấy học sinh thường xuyên thực hiện tốt yêu cầu học tập như: Học sinh chủ động lĩnh hội kiến thức, hiểu kiến thức Toán học sau mỗi bài học, mỗi chủ đề; thường xuyên làm bài tập cho kết quả đúng; trình bày bài làm bằng ngôn ngữ nói và viết tốt; thực hiện phép tính nhanh, kĩ thuật tính đúng; có ý thức học tập, có hứng thú với việc học Toán.

Học sinh đạt *mức hoàn thành* trong học tập môn Toán nếu học sinh biết tiếp thu và hiểu kiến thức bài học; đôi lúc học sinh làm bài chưa đúng; bước đầu biết cách trình bày bài làm bằng ngôn ngữ nói và viết; thực hiện được các phép tính, giải quyết được vấn đề trong những tình huống đơn giản; trình bày thể hiện hứng thú với một số tình huống, vấn đề trong học tập Toán.

Giáo viên đánh giá học sinh đạt mức *chưa hoàn thành* nếu sau một thời gian thường xuyên giúp đỡ, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh vẫn chưa đạt một số hoặc hầu hết các yêu cầu cần đạt của môn Toán. Do đó, học sinh đạt mức chưa hoàn thành khi mà sự tiếp thu của học sinh còn chậm và chưa hiểu kiến thức cụ thể nào đó trong môn Toán mặc dù đã có sự hỗ trợ, hướng dẫn kịp thời, thường xuyên của giáo viên trong quá trình học tập; học sinh vẫn thường xuyên không biết cách giải bài tập hoặc thực hiện giải bài tập chưa đúng; chưa thực hiện đúng các phép tính cơ bản, còn thường xuyên mắc sai lầm; không có hứng thú học tập môn Toán; thể hiện sự lúng túng, e dè trong giao tiếp bằng ngôn ngữ nói trong các giờ học Toán. Mức đánh giá này nhằm lưu ý cho học sinh, cha mẹ học sinh biết học sinh cần nỗ lực phấn đấu để đáp ứng được yêu cầu cần đạt tối thiểu về kiến thức trong quá trình học tập, năng lực và phẩm chất trong học tập môn Toán.

Nội dung đánh giá năng lực tư duy và lập luận Toán học cho học sinh tập trung vào những tiêu chí và chỉ báo sau (xem Bảng 1).

**Bảng 1: Những tiêu chí đánh giá năng lực tư duy và lập luận Toán học cho học sinh**

Tiêu chí	Chỉ báo cấp Tiểu học
Thực hiện được các thao tác tư duy như: so sánh, phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự; quy nạp, diễn dịch.	Thực hiện được các thao tác tư duy (ở mức độ đơn giản), đặc biệt biết quan sát, tìm kiếm sự tương đồng và khác biệt trong những tình huống quen thuộc và mô tả được kết quả của việc quan sát.
Chỉ ra được chứng cứ, lí lẽ và biết lập luận hợp lí trước khi kết luận.	Nêu được chứng cứ, lí lẽ và biết lập luận hợp lí trước khi kết luận
Giải thích hoặc điều chỉnh được cách thức giải quyết vấn đề về phương diện Toán học	Nêu và trả lời được câu hỏi khi lập luận, giải quyết vấn đề. Bước đầu chỉ ra được chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận

## 2.2. Thực trạng đánh giá môn Toán lớp 3 bằng bảng kiểm theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học trong các trường tiểu học thành phố Việt Trì, tỉnh Phú

### 2.2.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu đáp ứng yêu cầu cần đạt về đánh giá bằng bảng kiểm môn Toán lớp 3 theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học ở thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Thực tế cho thấy, hầu hết giáo viên ở tiểu học đều đánh giá cao việc thực hiện đánh giá môn Toán lớp 3 theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh (xem Bảng 2). Mức độ hoàn thành tốt chiếm tỉ lệ cao nhất là trong nội dung này đó là việc hình thành và phát triển năng lực Toán học (năng lực tư duy và lập luận Toán học; năng lực mô hình hoá Toán học; năng lực giải quyết vấn đề Toán học; năng lực giao tiếp Toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán) với 65%.

Bên cạnh việc đánh giá năng lực thì các tiêu chí khác cũng được đánh giá khá cao như: Hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học được quy định tại Chương trình tổng thể chiếm 50% mức độ hoàn thành tốt, 45% mức độ hoàn thành. Các tiêu chí như: Giúp học sinh có hiểu biết tương đối tổng quát về sự hữu ích của Toán học đối với từng ngành nghề liên quan để làm cơ sở định hướng nghề nghiệp, cũng như có đủ năng lực tối thiểu để tự tìm hiểu những vấn đề liên quan đến Toán học trong suốt cuộc đời; Giúp học sinh có kiến thức, kĩ năng Toán học cơ bản; Phát triển khả năng giải quyết vấn đề có tính tích hợp liên môn giữa môn Toán và các môn học khác (Sinh học, Địa lí, Tin học, Công nghệ, Lịch sử,...); Tạo cơ hội để học sinh được trải nghiệm, áp dụng Toán học vào thực tiễn cũng có mức độ hoàn thành tốt lần lượt là 40% và 35%.

### 2.2.2. Thực trạng thực hiện nội dung về đánh giá bằng bảng kiểm môn Toán lớp 3 theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học ở thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Đánh giá giá theo nội dung học tập môn Toán cho học sinh lớp 3 bao gồm những nội dung sau (xem Bảng 3).

#### Mục tiêu hướng tới của Chương trình Toán lớp 3:

Thứ nhất, học sinh nắm được cách đọc, viết và so sánh các số từ 0 - 1000. Thứ hai, học sinh thuộc các bảng nhân, chia, tính tổng, trừ phạm vi 1000, tính nhẩm

**Bảng 2: Mức độ đánh giá của thầy cô về việc thực hiện những yêu cầu cần đạt của chương trình môn Toán lớp 3**

STT	Tiêu chí	Mức độ thực hiện					
		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		Số lượng (20)	Tỉ lệ %	Số lượng (20)	Tỉ lệ %	Số lượng (20)	Tỉ lệ %
1	Hình thành và phát triển năng lực Toán học (năng lực tư duy và lập luận Toán học; năng lực mô hình hoá Toán học; năng lực giải quyết vấn đề Toán học; năng lực giao tiếp Toán học; năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học Toán).	13	65	5	25	2	10
2	Hình thành và phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung theo các mức độ phù hợp với môn học, cấp học được quy định tại Chương trình tổng thể.	10	50	9	45	1	5
3	Giúp học sinh có kiến thức, kĩ năng Toán học cơ bản; phát triển khả năng giải quyết vấn đề có tính tích hợp liên môn giữa môn Toán và các môn học khác (Sinh học, Địa lí, Tin học, Công nghệ, Lịch sử,...); tạo cơ hội để học sinh được trải nghiệm, áp dụng Toán học vào thực tiễn.	7	35	10	50	2	10
4	Giúp học sinh có hiểu biết tương đối tổng quát về sự hữu ích của Toán học đối với từng ngành nghề liên quan để làm cơ sở định hướng nghề nghiệp, cũng như có đủ năng lực tối thiểu để tự tìm hiểu những vấn đề liên quan đến Toán học trong suốt cuộc đời.	8	40	11	55	1	5

**Bảng 3: Bảng thống kê nội dung chính của môn Toán lớp 3**

STT	Phần	Nội dung
1	<b>Số học</b>	<p>Làm quen với bảng nhân và chia 6,7,8,9,10. Tiếp đó là thực hiện phép nhân, chia ngoài bảng phạm vi 100.</p> <p>Thực hành tính nhẩm trong phạm vi bảng tính.</p> <p>Bắt đầu làm quen với các biểu thức số, giá trị biểu thức.</p> <p>Giới thiệu các số phạm vi 100.000, hàng nghìn, hàng vạn, hàng chục vạn.</p> <p>Bổ sung và lập bảng đơn vị độ dài từ milimet đến kilomet và xác định được mối quan hệ giữa hai đơn vị nối tiếp nhau.</p> <p>Thực hành xem lịch, xem đồng hồ, số La Mã.</p> <p>Giới thiệu về tiền tệ Việt Nam, tập đổi tiền trong các trường hợp đơn giản.</p>
2	<b>Hình Học</b>	<p>Góc vuông, góc không vuông và giới thiệu về cách vẽ góc vuông bằng eke và thước thẳng.</p> <p>Khái niệm đỉnh, góc, cạnh của các dạng hình học.</p> <p>Tim chu vi hình chữ nhật và chu vi của hình vuông.</p> <p>Giới thiệu về compa và các kiến thức liên quan như: tâm, bán kính, đường kính. Đồng thời, học vẽ bằng compa.</p> <p>Điểm chính giữa, trung điểm đoạn thẳng.</p> <p>Thực hành vẽ, trang trí bằng hình tròn.</p> <p>Tim hiểu về diện tích của một hình, diện tích hình chữ nhật, hình vuông.</p>
3	<b>Thống kê</b>	<p>Khái niệm tới số liệu.</p> <p>Sắp xếp số liệu bảng theo đúng mục đích, yêu cầu đề ra.</p>
4	<b>Giải Toán có lời văn</b>	<p>Bài Toán liên quan tới hơn kém số đơn vị.</p> <p>Bài Toán về tính gấp đôi/giảm số lần.</p> <p>Dạng Toán rút về đơn vị.</p>

các phép tính đơn giản. Thứ ba, biết cách tính giá trị biểu thức có chứa 2 dấu phép tính theo đúng quy tắc và thứ tự ưu tiên. Thứ tư, học được các gọi tên, ký hiệu các đơn vị đo lường hiện nay. Thứ năm, biết cách xem đồng hồ, lịch đơn giản. Tự giải được bài Toán có lời văn, các bài Toán trắc nghiệm cơ bản hiện nay.

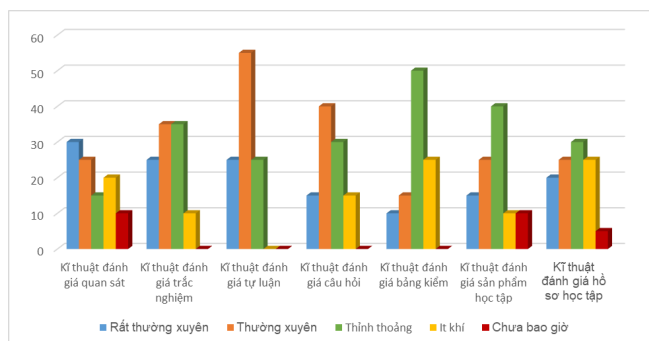
Như vậy, nội dung dạy học môn Toán lớp 3 ở trường tiểu học là một trong những nội dung hết sức quan trọng đối với sự hình thành, phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học cho học sinh. Nội dung học Toán ở trường tiểu học giúp trẻ phát triển trí tuệ, tư duy. Hình thành khả năng nhận thức thế giới xung quanh, rèn luyện các thao tác tư duy: so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa... Góp phần phát triển ngôn ngữ: cung cấp vốn từ về các biểu tượng toán cho trẻ.

### 2.2.3. Thực trạng triển khai phương pháp và kĩ thuật đánh giá môn Toán lớp 3 bằng bảng kiểm theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học ở thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Qua kết quả khảo sát chúng ta có thể thấy, hầu hết các giáo viên đã sử dụng những kĩ thuật khác nhau trong việc đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực (xem Biểu đồ 1). Tuy nhiên, với mỗi một phương pháp thì mức độ sử dụng của mỗi giáo viên là không giống nhau. Cụ thể như sau:

Đối với kĩ thuật đánh giá bằng quan sát, có 30% giáo viên sử dụng kĩ thuật này với mức độ rất thường xuyên, 25% giáo viên sử dụng thường xuyên và 45% giáo viên thi thoảng và ít sử dụng. Điều này có thể thấy, giáo viên đã sử dụng khá nhiều kĩ năng này trong quá trình dạy học, tuy nhiên vẫn còn một số giáo viên ít sử dụng kĩ thuật này. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy rằng, mặc dù đây là một trong những kĩ thuật dễ áp dụng, song quá





**Biểu đồ 1:** Biểu đồ về mức độ áp dụng các kỹ thuật trong việc sử dụng bảng kiểm để đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học

trình thực hiện của giáo viên còn chưa hiệu quả, giáo viên thường sử dụng phương pháp quan sát trực tiếp hoặc gián tiếp vì thế hiệu quả mang lại chưa cao. Có thể thấy, đối với giáo viên tiểu học nói chung và giáo viên tại Trường Tiểu học Gia Cẩm và Trường Tiểu học Tân Dân nói riêng, cần tìm hiểu cách thực hiện những kỹ thuật và phương pháp mới, có những điều chỉnh sao cho phù hợp nhằm mang lại hiệu quả cao trong quá trình thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng và đào tạo.

**Kỹ thuật đánh giá trắc nghiệm:** Đánh giá trắc nghiệm là việc giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập đòi hỏi các câu trả lời ngắn để đo kỹ năng, kỹ xảo, trí tuệ, năng lực của cá nhân hay một nhóm học sinh. Kết quả khảo sát cho thấy, có 60% giáo viên rất thường xuyên và thường xuyên sử dụng phương pháp này trong giáo dục học sinh. Mức độ thi thoảng chiếm 35%, ít khi chiếm tỉ lệ thấp 10% và không có giáo viên nào không sử dụng phương pháp này. Tuy nhiên, phương pháp này chỉ đo được kết quả mà không đo được quá trình dẫn đến kết quả, khó đánh giá một cách chuẩn xác các lĩnh vực cảm xúc, khả năng sáng tạo của học sinh. Bài kiểm tra không thể hiện được bản sắc, khả năng riêng của học sinh trong việc nhận thức, trình bày, diễn đạt và giải quyết vấn đề. Mặt khác, cũng có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kiểm tra như quay cốp, đoán mò, may rủi.

**Kỹ thuật đánh giá tự luận:** Là biện pháp kiểm tra truyền thống trong nhà trường hiện nay. Vì vậy, mức độ sử dụng rất thường xuyên và thường xuyên của kỹ thuật này chiếm 80%. Kiểm tra tự luận hay còn gọi là kiểm tra viết có vai trò quan trọng trong dạy học, giúp giáo viên cùng một lúc biết được trình độ của tất cả các em học sinh trong lớp, đặc biệt là những học sinh giỏi và học sinh kém..

**Kỹ thuật đánh giá câu hỏi:** Câu hỏi là một trong các công cụ khá phổ biến được dùng trong kiểm tra, đánh giá. Câu hỏi có thể được sử dụng trong kiểm tra vấn - đáp, kiểm tra viết dưới dạng tự luận, trắc nghiệm, bảng hỏi ngắn. Qua điều tra thực tiễn tại trường tiểu học thành

phố Việt Trì, chúng tôi nhận thấy rằng, giáo viên đã áp dụng kỹ thuật này để đánh giá học sinh. Theo kết quả khảo sát tại trường tiểu học, có 55% giáo viên thường xuyên và rất thường xuyên sử dụng phương pháp này.

**Kỹ thuật đánh giá bảng kiểm:** Bảng kiểm được sử dụng trong quá trình giáo viên quan sát các thao tác tiến hành một hoạt động cụ thể của học sinh trong quá trình họ thực hiện những nhiệm vụ cụ thể như: Làm việc nhóm, thuyết trình, đóng vai, thực hành. Qua thực tế khảo sát tại trường chúng tôi thấy rằng, đây là kỹ thuật này được ít giáo viên sử dụng, mức độ thường xuyên chỉ chiếm 10%, mức độ thường xuyên là 15%, có tới 75% giáo viên ít khi và thi thoảng sử dụng phương pháp này. Có thể thấy, bảng kiểm là một trong những kỹ thuật giúp giáo viên đánh giá các hoạt động của học sinh khi thực hiện một nhiệm vụ nào đó mà có thể phân chia thành một loạt các hành vi liên tiếp cụ thể, được xác định rõ ràng hoặc các sản phẩm của học sinh làm ra có thể xác định được các bộ phận cấu thành đều có thể sử dụng bảng kiểm để đánh giá. Tuy nhiên, việc sử dụng thiết kế và sử dụng bảng kiểm mất rất nhiều thời gian.

**Kỹ thuật đánh giá sản phẩm học tập:** Sản phẩm học tập được hình thành trong quá trình hoạt động học tập của học sinh. Đó là kết quả của hoạt động học tập của học sinh, là bằng chứng của sự vận dụng kiến thức, kỹ năng mà học sinh đã có. Thông qua sản phẩm học tập, giáo viên đánh giá sự tiến bộ của học sinh, đánh giá quá trình tạo ra sản phẩm và đánh giá mức độ đạt được các năng lực của học sinh. Sản phẩm học tập của học sinh rất đa dạng, là kết quả của thực hiện các nhiệm vụ học tập như thí nghiệm/chế tạo, làm dự án học tập, nghiên cứu đề tài khoa học- kỹ thuật, bài luận....

**Kỹ thuật đánh giá hồ sơ học tập:** Việc sử dụng kỹ thuật đánh giá qua hồ sơ học tập có tác dụng rất tốt góp phần đánh giá kết quả học tập toàn diện của học sinh. Thông qua việc lập hồ sơ học tập, giáo viên theo dõi được quá trình học tập và sự tiến bộ của học sinh ở các thời điểm. Tại hai trường tiểu học mà chúng tôi tiến hành khảo sát, có 40% giáo viên rất thường xuyên và thường xuyên sử dụng phương pháp này.

#### 2.2.4. Thực trạng đánh giá môn Toán lớp 3 bằng bảng kiểm theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học ở thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Qua Biểu đồ 2, chúng ta nhận thấy rằng, hầu hết các tiêu chí trong mục tiêu đánh giá bằng bảng kiểm ở mức độ hoàn thành tốt và hoàn thành, trong đó mức độ hoàn thành chiếm ưu thế hơn cả. Mức độ hoàn thành tốt và hoàn thành chiếm trên 80% điều này có thể thấy, giáo viên tại trường tiểu học đã nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của việc sử dụng bảng kiểm trong đánh giá học sinh.

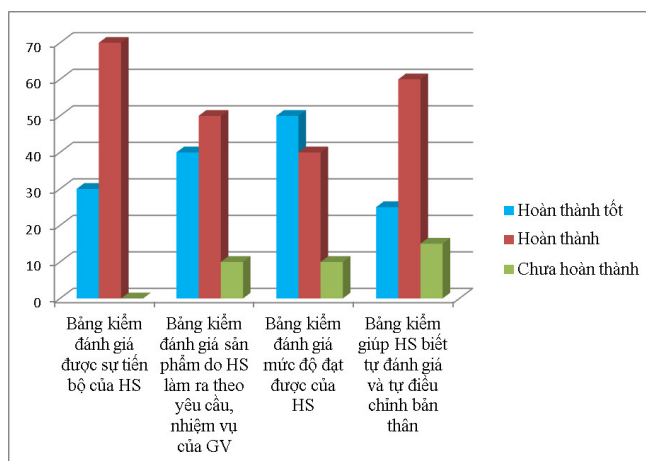
Với tiêu chí Bảng kiểm đánh giá được sự tiến bộ của

học sinh, có 30% đạt ở mức độ hoàn thành tốt, 70% giáo viên đánh giá ở mức độ hoàn thành, điều này có thể thấy giáo viên tại hai trường tiểu học được khảo sát. Theo chia sẻ của cô Hoàng Mai Anh - giáo viên Trường Tiểu học Gia Cẩm, bảng kiểm thực sự hữu ích đối với việc đánh giá học sinh đặc biệt là sự tiến bộ của các em, thông qua mỗi lần đánh giá, chúng ta chỉ cần so sánh với kết quả trước đó là có thể nhận thấy sự tiến bộ của các em.

Ở tiêu chí Bảng kiểm đánh giá sản phẩm do học sinh làm ra theo yêu cầu, nhiệm vụ của giáo viên với mức độ lựa chọn hoàn thành tốt là 40%, 50% ở mức độ hoàn thành, tuy nhiên còn 10% giáo viên đánh giá ở mức độ chưa hoàn thành. Kết quả này cho thấy, giáo viên đã sử dụng bảng kiểm trong đánh giá tuy nhiên còn chưa mang lại hiệu quả cao, vì thế cần có những biện pháp để giáo viên có thể ứng dụng đánh giá bằng bảng kiểm nhiều hơn cho học sinh.

Với tiêu chí Bảng kiểm đánh giá mức độ đạt được của học sinh đạt mức độ hoàn thành tốt cao nhất chiếm 50% hoàn thành tốt, 40% hoàn thành và 10% giáo viên đánh giá chưa hoàn thành tốt trong việc ứng dụng bảng kiểm để đánh giá mức độ đạt được của học sinh. Một giáo viên Trường Tiểu học Tân Dân có chia sẻ rằng, thông thường tôi sẽ đánh giá học sinh theo mục tiêu bài học đưa ra để tiết kiệm thời gian cho việc đánh giá, đồng thời biết được mức độ của học sinh ở từng bài học cụ thể, việc ứng dụng bảng kiểm thực sự đã mang lại hiệu quả cao trong đánh giá học sinh, việc đánh giá bằng bảng kiểm sẽ giúp cho giáo viên đánh giá học sinh một cách chính xác và toàn diện hơn.

Ở nội dung “Biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân” là có số phần trăm thấp nhất trong các mục tiêu. Mức “Hoàn thành tốt” chiếm 25%, mức “Hoàn thành” chiếm 60%. Để đạt được mức đánh giá này, giáo viên đã thường xuyên cho học sinh tự đánh giá sau mỗi tiết



Biểu đồ 2: Biểu đồ thể hiện mức độ thực hiện đánh giá bằng bảng kiểm môn Toán lớp 3 theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận Toán học

học. Học sinh biết tự đánh giá được bản thân khi đối chiếu vào thang đánh giá cho sẵn. Tuy nhiên, kết quả trên cho thấy rằng, việc “tự đánh giá và điều chỉnh bản thân” đối với học sinh nhất là học sinh lớp 2 còn nhiều hạn chế và cần nhiều thời gian thay đổi thói quen để học sinh nhận thức đúng về bản thân. Vai trò của đánh giá cần được làm rõ giúp học sinh biết bản thân đạt mức nào và phát hiện điểm mạnh, điểm yếu, tự giám sát, điều chỉnh. Từ đó, học sinh dần hình thành ý thức, trách nhiệm với việc học và các kỹ năng tư duy bậc cao.

### 2.2.5. Đánh giá chung thực trạng

#### a. Ưu điểm và hạn chế:

**Ưu điểm:** Ban lãnh đạo nhà trường luôn quan tâm tới việc tổ chức thực hiện cũng như bồi dưỡng năng lực cho giáo viên, hướng dẫn về phương thức, cách thức tổ chức thực hiện,... hiệu quả cho giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ dạy học. Việc tổ chức đánh giá học sinh theo hướng tiếp cận năng lực đã và đang được thực hiện và mang lại hiệu quả khá cao trong giáo dục. Học sinh trong trường đều có mức học lực khác, các em rất hào hứng và chủ động trong việc tham gia các hoạt động của nhà trường, học sinh rất hứng thú khi được tham gia các hoạt động theo các chủ đề, thấy được ý nghĩa sau khi tham gia hoạt động.

**Hạn chế:** Bên cạnh những ưu điểm vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần khắc phục như sau:

**Thứ nhất,** một số giáo viên chưa áp dụng thường xuyên việc đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh. Trong thời gian dài giáo viên thực hiện việc coi trọng tuyệt đối theo chương trình, vì thế tính sáng tạo và tự chủ bị yếu hơn.

**Thứ hai,** việc tổ chức các hoạt động đánh giá của giáo viên tại hai trường tiểu học còn chưa thực sự phù hợp. Giáo viên chưa rèn cho học sinh các kỹ năng căn bản để học sinh tham gia đánh giá thành thạo dẫn tới việc xử lý các tình huống thực tế trong cuộc sống còn hạn chế.

**Thứ ba,** đánh giá học sinh còn mang tính chủ quan, không theo một quy trình rõ ràng, Quy trình đánh giá không rõ ràng, các dấu hiệu cơ bản để đánh giá chưa đầy đủ, hình thức đánh giá đôi lúc còn tùy tiện. Cách đánh giá vẫn mang nặng truyền thống như đánh giá kết quả học tập cuối cùng, đánh giá một chiều, đánh giá tách rời với quá trình dạy học.

#### b. Nguyên nhân của hạn chế

Do tài liệu và phương tiện phục vụ cho việc đổi mới kiểm tra đánh giá còn nhiều hạn chế như sách hướng dẫn đổi mới kiểm tra đánh giá, hệ thống câu hỏi, cũng như phương tiện chấm bài...

Việc đánh giá năng lực học sinh còn nhiều thiếu sót, không theo một quy trình chặt chẽ và mang tính chủ quan. Giáo viên chưa có hệ thống tiêu chuẩn xác định để đánh giá năng lực học sinh. Quy trình đánh giá không

rõ ràng, các dấu hiệu cơ bản để đánh giá chưa đầy đủ, hình thức đánh giá đôi lúc còn tùy tiện, cách đánh giá vẫn mang nặng truyền thống; Chưa đáp ứng được các yêu cầu về năng lực quản lý cũng như việc chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá của các phòng giáo dục và các cán bộ quản lý trong nhà trường.

### 3. Kết luận

Từ kết quả nghiên cứu việc xây dựng bảng kiểm đánh giá năng lực tư duy và lập luận Toán học trong tổ chức dạy học môn Toán lớp 3 cho học sinh cho thấy rằng, việc đánh giá kết quả học tập cho học sinh tiểu học là một quá trình ghi chép, lưu giữ và cung cấp thông tin về sự tiến bộ của học sinh trong các hoạt động học. Sử dụng bảng kiểm đánh giá năng lực tư duy và lập luận Toán học cho thấy nhiều ưu điểm vượt trội về khả năng phát huy tính tích cực, chủ động trong học tập của học

sinh, phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục ở nước ta hiện nay.

Thực tế hiện nay tại trường tiểu học của thành phố Việt Trì cho thấy, giáo viên đã có những nhận thức tương đối đúng về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm mang lại hiệu quả trong quá trình dạy học, đặc biệt việc thiết kế các công cụ đánh giá như bảng kiểm sẽ giúp cho giáo viên thực hiện đánh giá nhanh hơn, chính xác hơn, kế hoạch bài dạy hướng đến phát triển năng lực học tập cho học sinh cũng mang lại hứng thú và hiệu quả cao hơn. Để kiểm nghiệm tính thực thi của đề tài, tác giả đã tiến hành xây dựng bảng kiểm đánh giá năng lực học sinh, tiến hành thực nghiệm tại hai lớp 3 của Trường Tiểu học Gia Cẩm. Kết quả cho thấy, quy trình thiết kế bảng kiểm mà tác giả đưa ra có tính khả thi và có thể áp dụng rộng rãi trong hoạt động học.

### Tài liệu tham khảo

- |  |   |
|--|---|
| [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), <i>Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể</i> , Hà Nội.  | <i>phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học</i> , Tài liệu bồi dưỡng.  |
| [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2020), <i>Thông tư số 27/2020/TT/BGDĐT</i> , Hà Nội.  | [5] Xuân Thị Nguyệt Hà - Nguyễn Thị Hạnh - Phó Đức Hòa và các tác giả, (2021), <i>Hướng dẫn đánh giá lớp 1</i> , NXB Giáo dục Việt Nam. |
| [3] Đỗ Tiến Đạt, (2020), <i>Kiểm tra, đánh giá học sinh tiểu học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực</i> , Tài liệu bồi dưỡng. | [6] Phó Đức Hòa, (2008), <i>Đánh giá trong giáo dục tiểu học</i> , NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.   |
| [4] Đỗ Tiến Đạt - Trần Thúy Nga - Trần Ngọc Bích, (2020), <i>Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển</i>                  | [7] Phó Đức Hòa, (2017), <i>Đánh giá trong giáo dục tiểu học</i> , NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.   |

## THE REAL SITUATION OF GRADE 3 MATHEMATICS ASSESSMENT THROUGH CHECKLIST IN THE WAY OF DEVELOPING THINKING CAPABILITY AND MATHEMATICAL REASONING IN PRIMARY SCHOOLS IN VIET TRI CITY, PHU THO PROVINCE

### Dao Que Anh

Email: daoqueanh3897@gmail.com  
 Trường Tiểu học Gia Cẩm  
 Vo Thi Sau, Gia Cam ward, Viet Tri city,  
 Phu Tho province, Vietnam

**ABSTRACT:** *The current practice of teaching Mathematics in elementary schools shows that particular attention should be paid to the forms of Math evaluation and assessment. Through practical learning and according to the Etep program, countries with advanced education have built educational programs with the orientation of developing learners' competencies, have used Math assessment tools for primary school students, that's the checklist. This tool has many advantages in evaluating the teaching of Vietnamese Mathematics in general and primary schools in particular. The article presents a picture of the current situation of 3<sup>rd</sup> grade Mathematics assessment by utilizing checklist in the way of developing thinking capability and mathematical reasoning in primary schools in Viet Tri city, Phu Tho province.*

**KEYWORDS:** Checklist, 3rd grade math, thinking ability and mathematical reasoning.